



# BẢN TIN TÀI VIỆT

YOU'RE SMOOTH, YOU'RE SAVING

 <b>BẢN TIN THUẾ</b> <b>Số 1318</b> <b>(02/07-14/07)</b>	<b>Nội dung</b> <b>VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ</b> <b>VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý</b>	<b>Trang</b> <b>1</b> <b>2</b>
 <b>VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ</b>		
<b>Công văn 3747/TXNK-CST</b> <b>ngày 10 tháng 07 năm 2018</b> <b>Bộ Tài Chính</b>	<i>V/v chính sách thuế đối với phế liệu, phế phẩm dư thừa</i>	
<b>Công văn 48097/CT-TTHT</b> <b>ngày 10 tháng 07 năm 2018</b> <b>Tổng Cục Thuế</b>	<i>V/v tỷ giá tính thuế nhà thầu.</i>	
<b>Công văn 48217/CT-TTHT</b> <b>ngày 10 tháng 07 năm 2018</b> <b>Tổng Cục Thuế</b>	<i>V/v hướng dẫn điều chỉnh hóa đơn GTGT bán hàng</i>	
<b>Công văn 48090/CT-TTHT</b> <b>ngày 10 tháng 07 năm 2018</b> <b>Tổng Cục Thuế</b>	<i>V/v thời gian trích khấu hao đối với tài sản thuê tài chính</i>	
<b>Công văn 48093/CT-TTHT</b> <b>ngày 10 tháng 07 năm 2018</b> <b>Tổng Cục Thuế</b>	<i>V/v thuế GTGT đối với hoạt động lắp đặt cho DN trong khu chế xuất</i>	
<b>Công văn 48091/CT-TTHT</b> <b>ngày 10 tháng 07 năm 2018</b> <b>Tổng Cục Thuế</b>	<i>V/v chính sách thuế GTGT đối với vận tải quốc tế</i>	
<b>Công văn 3732/TXNK-CST</b> <b>ngày 09 tháng 07 năm 2018</b> <b>Cục thuế Xuất nhập khẩu</b>	<i>V/v chính sách thuế NK</i>	
<b>Công văn 47484/CT-TTHT</b> <b>ngày 10 tháng 07 năm 2018</b> <b>Tổng Cục Thuế</b>	<i>V/v khấu trừ thuế TNCN trong thời gian thử việc.</i>	
<b>Công văn 47490/CT-TTHT</b> <b>ngày 10 tháng 07 năm 2018</b> <b>Tổng Cục Thuế</b>	<i>V/v chính sách thuế TNCN của cá nhân không cư trú</i>	
<b>Công văn 2710/TCT-PC</b> <b>ngày 09 tháng 07 năm 2018</b> <b>Tổng Cục Thuế</b>	<i>V/v phạt chậm nộp thuế TNCN</i>	
<b>Công văn 2630/TCT-CS</b> <b>ngày 04 tháng 07 năm 2018</b> <b>Tổng Cục Thuế</b>	<i>V/v thuế GTGT</i>	
<b>Công văn 2641/TCT-CS</b> <b>ngày 04 tháng 07 năm 2018</b> <b>Tổng Cục Thuế</b>	<i>V/v hóa đơn</i>	
<b>VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý</b>		

Bản tin này do Công ty cổ phần Tài Việt cung cấp và chỉ nhằm mục đích tham khảo. Bản tin được xây dựng dựa trên những nguồn thông tin đáng tin cậy mà Tài Việt thu thập được. Tài Việt không chịu trách nhiệm với bất kì tổn thất hay thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng những thông tin được cung cấp từ bản tin này. Để biết thêm chi tiết, Quý độc giả vui lòng liên hệ đường dây tư vấn số ☎ 0225 3250 250 hoặc infotai viet@gmail.com.



Công văn 2630/TCT-CS  
ngày 04 tháng 07 năm 2018  
Tổng Cục Thuế

Về việc hoàn thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu:

a) Cơ sở kinh doanh trong tháng (đối với trường hợp kê khai theo tháng), quý (đối với trường hợp kê khai theo quý) có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu có số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ từ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế giá trị gia tăng theo tháng, quý; trường hợp trong tháng, quý số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ chưa đủ 300 triệu đồng thì được khấu trừ vào tháng, quý tiếp theo.

Cơ sở kinh doanh trong tháng/quý vừa có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, vừa có hàng hóa, dịch vụ bán trong nước thì cơ sở kinh doanh phải hạch toán riêng số thuế GTGT đầu vào sử dụng cho sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu. Trường hợp không hạch toán riêng được thì số thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu được xác định theo tỷ lệ giữa doanh thu của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu trên tổng doanh thu hàng hóa, dịch vụ của các kỳ khai thuế giá trị gia tăng tính từ kỳ khai thuế tiếp theo kỳ hoàn thuế liền trước đến kỳ đề nghị hoàn thuế hiện tại.

Số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu (bao gồm số thuế GTGT đầu vào hạch toán riêng được và số thuế GTGT đầu vào được phân bổ theo tỷ lệ nêu trên) nếu sau khi bù trừ với số thuế GTGT phải nộp của hàng hóa, dịch vụ tiêu thụ trong nước còn lại từ 300 triệu đồng trở lên thì cơ sở kinh doanh được hoàn thuế cho hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu. Số thuế GTGT được hoàn của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu không vượt quá doanh thu của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu nhân (x) với 10%

Công văn 2641/TCT-CS  
ngày 04 tháng 07 năm 2018  
Tổng Cục Thuế

Tổng cục thuế có một số thông tin đến hội tư vấn Thuế Việt Nam về một số vấn đề như sau:

**Về nguyên tắc sử dụng hóa đơn:** Với mục tiêu áp dụng hóa đơn điện tử trên phạm vi toàn quốc, góp phần hạn chế việc sử dụng tiền mặt trong các giao dịch thanh toán, đồng thời với sự phát triển của công nghệ thông tin thì việc lập hóa đơn điện tử cho mọi giao dịch phát sinh là hoàn toàn có thể thực hiện được. Do đó, tại dự thảo Nghị định quy định về hóa đơn điện tử, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ quy định người bán phải sử dụng hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ (không quy định ngưỡng trên hay dưới 200.000 đồng).

**- Về việc sử dụng mã số thuế làm gốc**

- Trường hợp doanh nghiệp viết hóa đơn chỉ sai về "hình thức" như: hàng hóa xuất khẩu tại chỗ đã sử dụng hóa đơn GTGT; hóa đơn viết tắt tên, địa chỉ người mua hàng nhưng đúng MST; viết hóa đơn nhưng chưa gạch chéo đúng quy định phần trống thì Bộ Tài chính yêu cầu các Cục thuế kiểm tra thực tế nếu hóa đơn đã lập phù hợp với sổ kế toán, phản ánh đúng bản chất kinh tế, có thanh toán qua ngân hàng theo quy định thì Cục thuế hướng dẫn nhắc nhở doanh nghiệp và thực hiện hoàn thuế hoặc cho khấu trừ theo đúng thực tế phát sinh.
- "b) Tiêu thức "Tên, địa chỉ, mã số thuế của người bán", "tên, địa chỉ, mã số thuế của người mua"

Người bán phải ghi đúng tiêu thức "mã số thuế" của người mua và người



# BẢN TIN TÀI VIỆT

**YOU'RE SMOOTH, YOU'RE SAVING**

bán.

Tiêu thức “tên, địa chỉ” của người bán, người mua phải viết đầy đủ, trường hợp viết tắt thì phải đảm bảo xác định đúng người mua, người bán.

- Trường hợp tên, địa chỉ người mua quá dài, trên hóa đơn người bán được viết ngắn gọn một số danh từ thông dụng như: “Phường” thành “P” “Quận” thành “Q”, “Thành phố” thành “TP”, “Việt Nam” thành “VN” hoặc “Cổ phần” là “CP”, “Trách nhiệm Hữu hạn” thành “TNHH”, “khu công nghiệp” thành “KCN”, “sản xuất” thành “SX”, “Chi nhánh” thành “CN”... nhưng phải đảm bảo đầy đủ số nhà, tên đường phố, phường, xã, quận, huyện, thành phố, xác định được chính xác tên, địa chỉ doanh nghiệp và phù hợp với đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế của doanh nghiệp.
- Trường hợp hóa đơn đã lập có sai sót về tên, địa chỉ người mua nhưng ghi đúng mã số thuế người mua thì các bên lập biên bản điều chỉnh và không phải lập hóa đơn điều chỉnh. Các trường hợp hóa đơn đã lập có sai sót khác thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 20 Thông tư số 39/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính.”